

Số: 1064/GP-BTNMT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2018

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T.SƠN LA
Số: 4251
ĐẾN Ngày: 13-4-18
Chuyển: phòng TNN

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty cổ phần thủy điện To Buông và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần thủy điện To Buông, địa chỉ tại bản Tin Tốc, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: thủy điện Đông Khùa.
2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: phát điện.
3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: suối So Lung (nhánh cấp 1 suối Sập Việt và nhánh cấp 2 của sông Đà).

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:

- Xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Tọa độ các hạng mục chính của công trình Đông Khùa theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến 104°00', múi chiếu 3°.

TT	Hạng mục	Tọa độ X	Tọa độ Y
1	Đập	2.318.551	543.403
2	Cửa lấy nước	2.318.569	543.356
3	Bể điều áp	2.318.780	543.392
4	Nhà máy	2.318.997	543.638
5	Kênh xả sau nhà máy	2.318.959	543.723

5. Chế độ khai thác: hồ chứa công trình thủy điện Đông Khùa vận hành theo chế độ điều tiết ngày đêm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: công suất lắp máy là 2,1MW; lưu lượng phát điện lớn nhất qua nhà máy là 4,22m³/s.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: công trình thủy điện Đông Khùa là công trình thủy điện kiểu đường dẫn; đập được xây dựng trên dòng chính suối So Lung, nước sau khi phát điện được trả về suối So Lung tại vị trí cách tuyến đập khoảng 600m.

8. Thời hạn của Giấy phép là mười (10) năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần thủy điện To Bông

1. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp Giấy phép đồng ý bằng văn bản.

2. Tuân thủ quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuân thủ theo lệnh điều hành vận hành hồ chứa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.

3. Bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên, liên tục sau đập thủy điện Đông Khùa không nhỏ hơn 0,22m³/s; đảm bảo cấp nước tưới cho 4,1ha đất nông nghiệp phía hạ du công trình thuộc địa phận xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; khi có yêu cầu cấp nước gia tăng ở hạ du của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, công trình thủy điện Đông Khùa phải xả nước về hạ du theo yêu cầu.

4. Xây dựng quy chế, phương án phối hợp vận hành với các hồ trên bậc thang trong việc bảo đảm an toàn công trình và đảm bảo dòng chảy tối thiểu cho

hạ du suối So Lung và bảo đảm không gây thay đổi lớn đến chế độ dòng chảy trên suối So Lung.

5. Lắp đặt thiết bị quan trắc mực nước hồ, lưu lượng phát điện của nhà máy và lưu lượng xả dòng chảy tối thiểu; lắp đặt camera giám sát việc xả dòng chảy tối thiểu; thực hiện việc đo đạc, quan trắc và truyền thông tin, dữ liệu tới Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La theo quy định.

6. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc vận hành hồ chứa, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; quan trắc, dự báo lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

7. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, có phương án để đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng, tài sản của nhân dân và có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi có công trình.

8. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và sự ổn định của công trình, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý.


9. Phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan trong việc quản lý bảo vệ nguồn nước hồ chứa theo quy định hiện hành.

10. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

11. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

12. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuê tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

13. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Quản lý tài nguyên nước) và Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về kết quả quan trắc, tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình thủy điện Đông Khùa.

Điều 3. Công ty cổ phần thủy điện To Buông được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. 

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 4 năm 2018. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần thủy điện To Buông còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt tại công trình thủy điện Đông Khùa với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Sơn La;
- Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương;
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT tỉnh Sơn La;
- Cục Thuế tỉnh Sơn La;
- Công ty cổ phần thủy điện To Buông (02);
- Lưu: VT, VPMC Bộ TNMT, HSCP (02), TNN (02).

ch

↑

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quý Kiên